

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ AAC**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ AAC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AAC INVESTMENT CO., LTD

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108500294

**3. Ngày thành lập:** 07/11/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 30, 32/84/27 Đỗ Đức Dục, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0389486398

Fax:

Email: [luatbaohuy@gmail.com](mailto:luatbaohuy@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                            | Mã ngành |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan                                                                                                                                                         | 4661     |
| 2.  | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                                                  | 6202     |
| 3.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                                                                   | 4649     |
| 4.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                    | 4669     |
| 5.  | Lập trình máy vi tính                                                                                                                                                                                                | 6201     |
| 6.  | Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào                                                                                                                                                                                | 4634     |
| 7.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Điều 28 Luật thương mại 2005)                                                   | 8299     |
| 8.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                                     | 4633     |
| 9.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                                       | 4933     |
| 10. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                                                                          | 5210     |
| 11. | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                                                                                                                   | 6311     |
| 12. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                                                                                               | 4653     |
| 13. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục<br>Chi tiết:<br>+ Dịch vụ hỗ trợ giáo dục;<br>+ Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục,<br>+ Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục,<br>+ Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên. | 8560     |
| 14. | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                   | 4632     |
| 15. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                  | 4651     |
| 16. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                                                                      | 4659     |
| 17. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                              | 4663     |

|     |                                                                                       |             |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 18. | Bán buôn tổng hợp                                                                     | 4690        |
| 19. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                             | 5510        |
| 20. | Hoạt động tư vấn quản lý                                                              | 7020        |
| 21. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                             | 8230(Chính) |
| 22. | Quảng cáo                                                                             | 7310        |
| 23. | Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm | 7810        |
| 24. | Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác              | 8219        |
| 25. | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ                                        | 4631        |
| 26. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>(Trừ đấu giá)<br>Chi tiết: Đại lý               | 4610        |
| 27. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                | 4620        |
| 28. | Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp                                                               | 8110        |
| 29. | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                  | 4641        |
| 30. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                      | 5610        |
| 31. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng              | 5621        |
| 32. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                    | 4652        |
| 33. | Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp                                                 | 8211        |
| 34. | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Tư vấn đầu tư  | 6619        |
| 35. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                              | 7320        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

## 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên    | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN KIM HÙNG   | Thôn Giã Bàng, Xã Tê Lỗ, Huyện Yên Lạc, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam                     | 500.000.000           | 50,000    | 135548604                                                                                                                                         |         |
| 2   | HÀ THỊ THÙY DƯƠNG | Ấp 1, Thị Trấn Kim Bài, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                  | 500.000.000           | 50,000    | 111817423                                                                                                                                         |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN KIM HÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/05/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 135548604

Ngày cấp: 04/08/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Giã Bàng, Xã Tề Lỗ, Huyện Yên Lạc, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: tầng 11E2, Tòa nhà CT4, khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội